|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  18/2020/QĐ-UBND |  *Đắk Nông, ngày  21  tháng 8 năm 2020* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức danh,**

**số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, buôn, bon, bản,**

**tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Nghị quyết số 47/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung Nghị quyết số*[*32/2013/*](https://thukyluat.vn/vb/quyet-dinh-32-2013-nq-hdnd-chinh-sach-nguoi-hoat-dong-khong-chuyen-trach-o-thon-ban-dak-nong-3723f.html)*NQ-HĐND ngày 19/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 476/TTr-SNV ngày 04 tháng 8 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** **Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quy định về chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số**[**11/2014/QĐ-UBND**](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=39/2016/Q%C4%90-UBND&match=True&area=2&lan=1&bday=28/7/2016&eday=28/7/2016)**ngày 17/6/2014 của UBND tỉnh:**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này hướng dẫn về chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã), những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố (sau đây gọi chung là thôn) và một số đối tượng khác công tác ở cấp xã, ở thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và một số đối tượng khác công tác ở cấp xã và ở thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“**Điều 5. Về chi trả phụ cấp cho người không chuyên trách ở thôn và bồi dưỡng kinh phí cho người tham gia trực tiếp vào công việc của thôn**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chi trả trực tiếp cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo Nghị quyết số 47/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung Nghị quyết số [32/2013/](https://thukyluat.vn/vb/quyet-dinh-32-2013-nq-hdnd-chinh-sach-nguoi-hoat-dong-khong-chuyen-trach-o-thon-ban-dak-nong-3723f.html)NQ-HĐND ngày 19/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Kinh phí còn lại, Ủy ban nhân dân cấp xã phân bổ trực tiếp cho thôn (giao cho Trưởng thôn, trường hợp khuyết Trưởng thôn giao cho Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, trường hợp khuyết 02 chức danh trên giao cho Bí thư chi bộ). Tùy theo mức độ, tính chất công việc, Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn bàn bạc, thống nhất bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia công việc ở thôn.

 3. Các đoàn thể ở thôn căn cứ vào nguồn kinh phí từ đoàn phí, hội phí và nguồn quỹ khác (nếu có) bàn bạc, thống nhất bồi dưỡng đối với người tham gia trực tiếp công việc của tổ chức mình ở thôn.

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“**Điều 12. Hỗ trợ kinh phí khi nghỉ việc**

Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định việc hỗ trợ kinh phí nghỉ việc cho những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Kinh phí hỗ trợ nghỉ việc cho những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã do ngân sách huyện bảo đảm theo phân cấp hiện hành.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

“**Điều 15. Tiếp nhận, bố trí công tác và xếp mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố**

1. Nguyên tắc bố trí

a) Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương; căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí công tác, tiêu chuẩn của chức danh cần bố trí để bố trí cán bộ làm việc; đảm bảo mỗi chức danh đều có cán bộ đảm nhiệm; không bố trí số người hoạt động không chuyên trách vượt quá số lượng so với quy định theo phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn.

b) Đối với chức danh Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã: Mỗi xã được bố trí không quá 02 chức danh Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã theo quy định của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Thẩm quyền quyết định bố trí công tác

a) Đối với các chức danh Tổ chức - Kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng - Tuyên giáo Đảng ủy do Đảng ủy cấp xã quyết định tiếp nhận, bố trí công tác.

b) Đối với các chức danh Thủ quỹ - văn thư - lưu trữ, Phụ trách Đài truyền thanh - Quản lý nhà văn hóa do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định tiếp nhận, bố trí công tác.

c) Đối với các chức danh bầu cử, việc phê chuẩn, miễn nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 17 như sau:

**“**1. Khen thưởng

Việc khen thưởng những người hoạt động không chuyên trách và đối tượng khác ở cấp xã, ở thôn được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng và Điều lệ của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội”.

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:

**“Điều 20. Trách nhiệm thi hành**

1. Giao Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện; đồng thời, hàng năm phải báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện Quy định này.

2. Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo”.

8. Bãi bỏ Điều 3, Điều 4, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 13, Điều 14 và Điều 16.

**Điều 2.** **Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 8 tháng 9 năm 2020.

2. Bãi bỏ Quyết định số 22/2010/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trước các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 2;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Nội vụ;- Bộ Tài chính;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;- TT. Tỉnh ủy;- TT. HĐND tỉnh;- UB MTTQVN tỉnh;- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- UBND các huyện, thành phố *(sao gửi UBND các xã, phường, thị trấn);*- Báo Đắk Nông; Đài PT-TH tỉnh;- Cổng Thông tin điện tử, Công báo tỉnh;- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;- Lưu: VT, NC-KSTTHC (Th). | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCH****Nguyễn Bốn** |